

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2023
V/v Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Hoàng

Bà Lương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/11/2023, bản tự khai gửi đến Tòa án, nguyên đơn Trần Thị Thanh H trình bày:

Chị Trần Thị Thanh H và anh Hoàng Văn T quen biết nhau, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn vào tháng 3 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống ở Hà Nam. Do quá trình chung sống không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống dẫn đến hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 01 năm 2018 đến nay, ai trở về địa phương của người ấy sinh sống. Nay tình cảm vợ chồng đã không còn, không có nguyện

vọng chung sống cùng nhau nên chị Trần Thị Thanh H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Văn T. Hai bên không có con chung, tài sản chung, vay nợ chung.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 29/11/2023 bị đơn Hoàng Văn T trình bày: Anh Hoàng Văn T và chị Trần Thị Thanh H quen biết nhau từ tháng 12 năm 2016, hai tháng sau thì quyết định kết hôn và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Ngày 15/02/2017 vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, chị Trần Thị Thanh H tiếp tục sống ở nhà mẹ đẻ ở xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, anh Hoàng Văn T về quê vợ một tuần rồi về xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn sinh sống và chăn nuôi. Cuối năm 2017 anh Hoàng Văn T đi làm và thuê nhà trọ sinh sống ở Hà Nội nhưng chị Trần Thị Thanh H không về Hà Nội sống cùng chồng. Cuối tuần anh Hoàng Văn T có về Hà Nam với vợ nhưng lần nào về vợ chồng cũng cãi nhau nên anh Hoàng Văn T không về Hà Nam nữa. Cuối năm 2018 anh Hoàng Văn T về Hà Nam thì đã thấy chị Trần Thị Thanh H bỏ nhà đi, không liên lạc được, chỉ khi nào cần thì chị H mới chủ động liên lạc. Tháng 9 năm 2023 chị Trần Thị Thanh H chủ động hẹn gặp anh Hoàng Văn T ở Bắc Ninh và đề nghị ly hôn. Do trước khi kết hôn không có thời gian tìm hiểu nhau, sau khi kết hôn không thường xuyên chung sống với nhau, không liên lạc, không quan tâm đến nhau nên hiện nay anh Hoàng Văn T cũng không còn tình cảm gì với chị Trần Thị Thanh H, nhất trí việc ly hôn. Hai bên không có con chung, tài sản chung, vay nợ chung.

Tòa án nhân dân huyện Văn Quan đã xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại Công văn số 103/CV-UBND ngày 28/11/2023, UBND xã N, huyện V cho biết: Năm 2017 UBND xã N có cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho anh Hoàng Văn T để làm thủ tục đăng ký kết hôn với chị Trần Thị Thanh H tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam, anh Hoàng Văn T thường xuyên đi làm ăn xa không sinh sống tại địa phương, vợ chồng không có con chung. Tại công văn số 47/UBND ngày 30/11/2023, UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam cung cấp: Chị Trần Thị Thanh H và anh Hoàng Văn T có đăng ký kết hôn tại UBND xã T ngày 15/02/2017, sau khi kết hôn hai vợ chồng có chung sống tại thôn B, xã T khoảng 3 tháng thì cãi nhau nên anh Hoàng Văn T đã bỏ đi, không liên lạc với gia đình bên vợ, hai vợ chồng không có con chung.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng chị Trần Thị Thanh H vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm

nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt, đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thanh H, xử cho chị Trần Thị Thanh H được ly hôn anh Hoàng Văn T. Không giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có. Về án phí, buộc chị Trần Thị Thanh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, bị đơn đăng ký thường trú tại Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Trần Thị Thanh H và anh Hoàng Văn T có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2017 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Hai bên đương sự đều thừa nhận vợ chồng ít khi chung sống với nhau, không có tiếng nói chung, đã ly thân với nhau từ năm 2018 đến nay. Chị Trần Thị Thanh H yêu cầu ly hôn, anh Hoàng Văn T cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Trần Thị Thanh H và anh Hoàng Văn T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thanh H.

[4] Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên đương sự đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Trần Thị Thanh H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Trần Thị Thanh H đã nộp đủ số tiền nêu trên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003165 ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS H. V, tỉnh Lạng Sơn.
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam;
- UBND xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương